

Số: 27/2022/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 17 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND
ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Phú Yên ban hành Bảng hệ số
điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa
phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ quy định về giá đất;
Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;
Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP
ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;
Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP
ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt
nước;
Căn cứ Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-
BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số
điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ
quy định về thu tiền sử dụng đất;
Căn cứ Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-
BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị*

định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1847/TTr-STC ngày 06/7/2022; ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 149/HĐND-KTNS ngày 15/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Phú Yên ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

1. Sửa đổi Khoản 1 Điều 1 như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Hệ số điều chỉnh giá đất quy định tại Quyết định này được áp dụng để xác định giá đất cụ thể đối với các trường hợp được quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 4 Điều 114, khoản 2 Điều 172 và khoản 3 Điều 189 của Luật đất đai, xác định giá đất để làm giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê mà thửa đất hoặc khu đất của dự án có giá trị (tính theo giá đất trong bảng giá đất) dưới 20 tỷ đồng; xác định giá đất để làm căn cứ tính tiền thuê đất khi Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm mà phải xác định lại đơn giá thuê đất để điều chỉnh cho chu kỳ tiếp theo; xác định giá đất để làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

2. Bổ sung Điểm 1.15 vào Khoản 1 phần A Mục IV của Phụ lục 2 – Hệ số điều chỉnh giá đất ở tại nông thôn.

STT	Tên đường, đoạn đường	Hệ số điều chỉnh giá đất			
		VT1	VT2	VT3	VT4
IV	HUYỆN PHÚ HÒA				
A	Vùng đồng bằng (07 xã)				
1	Xã Hòa An (Vùng đồng bằng)				
1.15	Dự án: Khép kín khu dân cư xã Hoà An (đối diện cây xăng ân niên)				
-	Đường D1; D2; N1; N2; N3; N4; N5 rộng 11,5m	1,0			

3. Bổ sung Điểm 2.9 vào Khoản 2 phần A Mục IV của Phụ lục 2 – Hệ số điều chỉnh giá đất ở tại nông thôn.

STT	Tên đường, đoạn đường	Hệ số điều chỉnh giá đất			
		VT1	VT2	VT3	VT4
IV	HUYỆN PHÚ HÒA				

A	Vùng đồng bằng (07 xã)				
2	Xã Hòa Thắng (Vùng đồng bằng)				
2.9	Dự án: Khép kín khu cư phía nam ngã tư QL25 - ĐH25 thôn Phong Niên				
-	Đường N1; N2; N3; D1 rộng 11,5m	1,0			

4. Bổ sung Điểm 5.9 vào Khoản 5 phần A Mục IV của Phụ lục 2 – Hệ số điều chỉnh giá đất ở tại nông thôn.

STT	Tên đường, đoạn đường	Hệ số điều chỉnh giá đất			
		VT1	VT2	VT3	VT4
IV	HUYỆN PHÚ HÒA				
A	Vùng đồng bằng (07 xã)				
5	Xã Hòa Trị (xã đồng bằng)				
5.9	Dự án: Khép kín khu cư phía đông trường tiểu học Hòa Trị 2				
-	Đường D1; D2; D5; N2; N4 rộng 11,5m	1,0			
-	Đường N1 rộng khoảng 9m	1,0			
-	Đường N3 rộng 6m	1,0			
-	Đường D3 và D4 rộng 4m	1,0			

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho Bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Phú Hoà và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 29 tháng 8 năm 2022./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Thị Nguyên Thảo